

Số: **1039**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **21** tháng **7** năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại  
điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Thông báo số 87/TB-BTTTT ngày 08/05/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về thông báo Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng tại buổi làm việc với các doanh nghiệp bưu chính.*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính và Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Vụ trưởng Vụ quản lý doanh nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *2*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CNTT (để t/h);
- Các Cục: BC, PTH&TTĐT, TTCS, TTĐN (để t/h);
- Trung tâm Thông tin (để t/h);
- Báo VietNamNet (để t/h);
- Sở TTTT các tỉnh, TP (để t/h);
- Lưu VT, BC, DTB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Phạm Anh Tuấn*

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử,  
thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn**

*(Kèm theo Quyết định số 1031/QĐ-BTTTT ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn)*

**I. YÊU CẦU CHUNG**

**1. Mục tiêu**

- Hỗ trợ đưa các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ hợp tác (sau đây gọi chung là **hộ SXNN**) đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử (TMĐT) để kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, thêm các kênh phân phối mới, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

- Hỗ trợ hộ SXNN đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các sàn TMĐT; thúc đẩy tiêu thụ nhanh, góp phần tránh ùn ứ nông sản khi cao điểm thu hoạch, giúp người dân giữ giá nông sản, tránh phụ thuộc vào thương lái, trung gian.

- Thông qua các sàn TMĐT và nền tảng số cung cấp các thông tin hữu ích cho các hộ SXNN như thông tin thị trường nông sản, dự báo nhu cầu và năng lực sản xuất nông sản, thông tin thời tiết, mùa vụ, giống, phân, ... Lựa chọn đưa lên sàn TMĐT các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào, các công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp thương hiệu uy tín, chất lượng tốt, giá cả phù hợp để giới thiệu, cung cấp cho các hộ SXNN.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

**2. Yêu cầu**

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt Kế hoạch “Hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn” (Sau đây gọi tắt là **Kế hoạch**)

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các bên để triển khai Kế hoạch: Các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ: TTTT, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT); Các sở, ban, ngành, huyện, xã thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các sàn TMĐT và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.



- Làm tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch trên mọi phương tiện thông tin: báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại; các nền tảng số, mạng xã hội.

### **3. Đối tượng tham gia Kế hoạch**

*a) Các hộ SXNN* tham gia giao dịch mua, bán trên sàn TMĐT để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế.

*b) Các sàn thương mại điện tử* tham gia kế hoạch để hỗ trợ hộ SXNN quảng bá sản phẩm nông nghiệp, giao dịch bán, mua trên sàn TMĐT, bao gồm:

+ Sàn postmart.vn – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

+ Sàn voso.vn – Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.

Sau đây gọi chung là “sàn TMĐT hoặc sàn TMĐT tham gia kế hoạch”.

#### *c) Các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ:*

- *Bộ Thông tin và truyền thông:*

+ Các đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch (Vụ Bưu chính, Vụ Quản lý doanh nghiệp);

+ Các đơn vị tổ chức công tác truyền thông cho Kế hoạch (Vụ Công nghệ thông tin, các Cục Thông tin cơ sở, Thông tin đối ngoại, Phát thanh truyền hình, Trung tâm Thông tin, Báo VietNamNet, Tạp chí TTTT).

- *Mời các đơn vị thuộc Bộ NN&PTNT:*

+ Đơn vị phát triển thị trường nông sản (Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản);

+ Đơn vị chỉ đạo về sản xuất, trồng trọt (Cục Trồng trọt);

+ Đơn vị đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm (Cục Bảo vệ thực vật).

- *Mời các đơn vị thuộc Bộ Công Thương:*

+ Đơn vị phát triển thương mại điện tử (Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số);

+ Các Đơn vị phát triển thị trường (Cục Xúc tiến thương mại, Cục Thị trường trong nước).

#### *d) Các cơ quan, đơn vị thuộc các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương:*

- Sở TTTT; Sở NN&PTNT; Sở Công Thương;

- UBND cấp Huyện, xã;

- Các cơ quan, đoàn thể địa phương.

## II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA KẾ HOẠCH

### 1. Hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT

- Hướng dẫn, đào tạo kỹ năng số, kỹ năng tham gia hoạt động trên môi trường số. Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn.

- Hướng dẫn đăng ký tài khoản để đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT. Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN có tài khoản bán hàng/gian hàng trên sàn TMĐT.

- Hướng dẫn đăng ký tài khoản thanh toán trực tuyến phục vụ giao dịch trên sàn TMĐT. Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử.

- Hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói – kết nối – giao nhận để hộ SXNN tác nghiệp trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT. Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn.

### 2. Hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

- Quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp thông qua sàn TMĐT và các kênh phân phối của doanh nghiệp buru chính sở hữu sàn. Chỉ tiêu đánh giá: số/loại sản phẩm được quảng bá, giới thiệu trên sàn TMĐT.

- Mở rộng tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên kênh phân phối mới, hiện đại và bền vững thông qua nền tảng số; mở rộng thị trường trong nước và quốc tế. Chỉ tiêu đánh giá: số thị trường trong nước (tỉnh/thành phố) và nước ngoài (quốc gia) đã tiêu thụ từng loại nông sản của địa phương (tỉnh/thành phố) qua sàn TMĐT.

- Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nhanh, góp phần tránh ùn ứ nông sản khi cao điểm thu hoạch, giúp người dân giữ giá nông sản, tránh bị thương lái ép giá. Chỉ tiêu đánh giá: sản lượng tiêu thụ qua sàn TMĐT đối với loại nông sản trong cao điểm thu hoạch của địa phương (tỉnh/thành phố).

- Giúp người dân tại các địa phương khác trong nước và quốc tế có thể mua sản phẩm một cách thuận tiện, nhanh chóng kể cả trong bối cảnh hạn chế đi lại do dịch bệnh. Chỉ tiêu đánh giá: số khách hàng trong nước (tỉnh/thành phố) và nước ngoài (quốc gia) đã đăng ký tham gia sàn và đặt mua từng loại nông sản của địa phương (tỉnh/thành phố) qua sàn TMĐT.

- Hỗ trợ gắn sản phẩm với thương hiệu cụ thể của từng hộ SXNN, đảm bảo chất lượng sản phẩm nông nghiệp cung cấp tới người tiêu dùng, thông qua sàn TMĐT. Chỉ tiêu đánh giá: số sản phẩm/hộ SXNN được gắn mark thương hiệu và có công cụ truy xuất nguồn gốc trên sàn TMĐT.

### 3. Hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh

- Cung cấp các thông tin hữu ích cho các hộ SXNN như thông tin thị trường

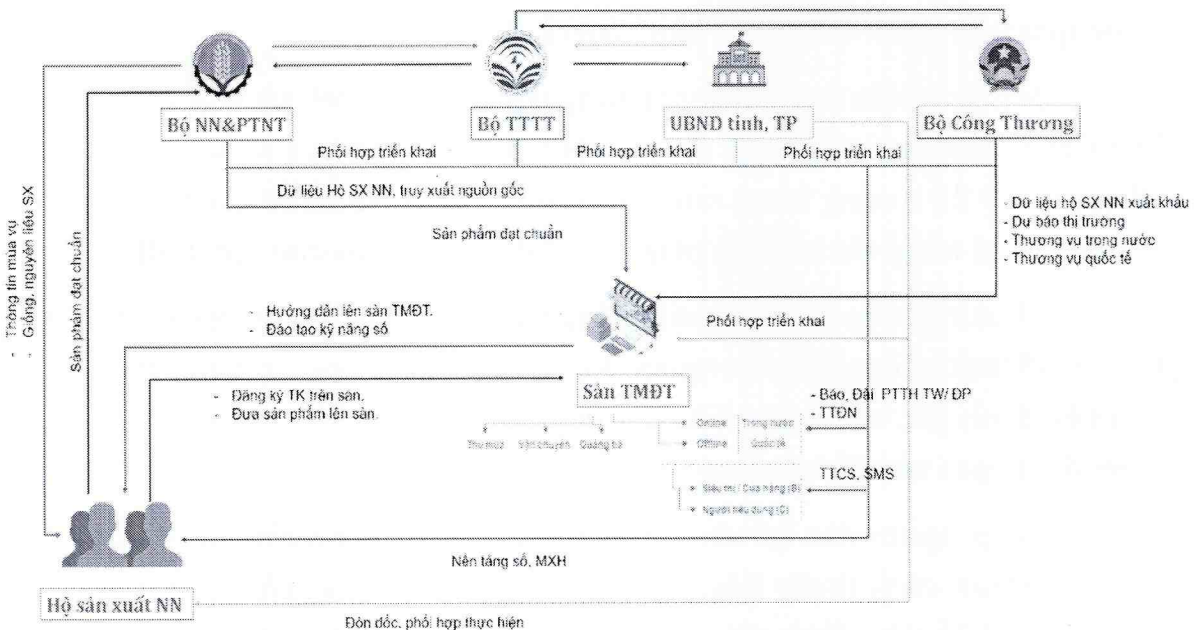


nông sản, dự báo nhu cầu và năng lực sản xuất nông sản, thông tin thời tiết, mùa vụ, giống, phân. Chỉ tiêu đánh giá: số hạng mục thông tin (số liệu, thông tin) với tần suất cập nhật phù hợp được cung cấp qua sàn TMĐT/apps di động đến các hộ SXNN.

- Cung cấp các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào có thương hiệu, đảm bảo chất lượng và phù hợp với nhu cầu của hộ SXNN để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Chỉ tiêu đánh giá: (i) số hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN được giới thiệu, cung cấp trên sàn TMĐT; (ii) Số hộ SXNN đã đặt mua hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh qua sàn TMĐT.

- Có chính sách ưu đãi cho hộ SXNN khi mua sắm các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh trên sàn TMĐT. Chỉ tiêu đánh giá: số loại hàng hoá, sản phẩm đầu vào (phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN) có chính sách giảm giá, khuyến mại hoặc ưu đãi khác đặc thù hơn cho hộ SXNN khi mua qua sàn TMĐT so với mua ngoài thị trường.

## II. MÔ HÌNH HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH



## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Bộ Thông tin và Truyền thông

#### 1.1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch:

- Lựa chọn, chỉ đạo, đôn đốc các Sàn TMĐT triển khai thực hiện;
- Hướng dẫn, kết nối các Sở TTTT cùng các sở ban ngành và UBND các huyện, xã phối hợp chặt chẽ với các sàn TMĐT để triển khai thực hiện Kế hoạch;
- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch;

- Chấm KPI (chỉ tiêu đánh giá) các sàn TMĐT và các Sở TTTT và các đơn vị liên quan.

## **1.2. Công tác truyền thông, thông tin**

a) Lập chuyên mục truyền thông trên Cổng TTĐT của Bộ TTTT:

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin

- Đơn vị phối hợp: Vụ Bưu chính, Vụ Quản lý doanh nghiệp.

- Nội dung thực hiện: Xây dựng nội dung và thông điệp về Kế hoạch “**Hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn thương mại điện tử**” để người tiêu dùng cập nhật thông tin chính thống về Kế hoạch.

b) Truyền thông qua các cơ quan báo chí, đài truyền hình:

- Đơn vị thực hiện: Cục Báo chí, Cục PTTH&TTĐT, Sở TT&TT tỉnh, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị đầu mối của Bộ Công Thương, Bộ NN&PTNT; các đơn vị liên quan thuộc Bộ TTTT; sàn TMĐT.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức định hướng truyền thông về Kế hoạch tại Giao ban Báo chí toàn quốc hằng tuần và giao ban báo chí của tỉnh/thành phố.

+ Chỉ đạo, định hướng, điều tiết đăng tin liên quan đến việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của địa phương trên các phương tiện báo chí (báo giấy – điện tử), đài truyền hình Trung ương và địa phương.

c) Truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở:

- Đơn vị thực hiện: Cục Thông tin cơ sở, Sở TTTT, UBND huyện, xã.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Bưu chính, Vụ QLDN, sàn TMĐT.

- Nội dung thực hiện:

Thực hiện truyền thông về Kế hoạch qua hệ thống truyền thanh cơ sở của địa phương đến người tiêu dùng, với các nội dung:

+ *Tuyên truyền đến các tỉnh, thành trong cả nước*: về khung giá bán, tiêu chuẩn áp dụng (Global Gap, VietGap...), chất lượng, thông tin vệ sinh phòng dịch của sản phẩm, thời gian bán... đến người tiêu dùng trên cả nước.

+ *Tuyên truyền hướng dẫn hộ SXNN đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT*: Thông tin hướng dẫn truy cập vào các sàn TMĐT để tạo tài khoản và đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT.

d) Truyền thông qua kênh Thông tin đối ngoại:



- Đơn vị thực hiện: Cục Thông tin đối ngoại
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị đầu mối của Bộ Công Thương, Bộ NN&PTNT; các đơn vị liên quan thuộc Bộ TTTT; Sở TTTT tỉnh, thành phố; sàn TMĐT.
- Nội dung thực hiện:

Chỉ đạo các cơ quan, thông tấn, kênh đối ngoại để quảng bá sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam ra nước ngoài, hướng đến bà con kiều bào cũng như người nước ngoài, nhằm thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm nông sản Việt Nam ra thế giới.

## **2. Mời Bộ NN&PTNT tham gia Kế hoạch để hỗ trợ:**

a) Phối hợp UBND các tỉnh/TP cung cấp thông tin dữ liệu, danh mục/kế hoạch nông sản chi tiết từng tháng của các tỉnh, thành phố trên cả nước (thông tin mùa vụ, sản lượng, chất lượng, khung giá bán, bảng phân loại sản phẩm, thông tin liên hệ tại địa phương...) để Bộ TTTT tuyên truyền trước, trong và sau mùa vụ.

b) Hỗ trợ sàn TMĐT xây dựng quy trình chuẩn (quy trình thu hoạch, sơ chế, đóng gói) để đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT nhằm bảo đảm cho sản phẩm lưu thông đến tay người tiêu dùng có chất lượng tốt.

c) Cung cấp thông tin về sản phẩm và các thị trường tiêu thụ ở nước ngoài để tuyên truyền trên hệ thống thông tin đối ngoại.

d) Hỗ trợ sàn TMĐT chứng nhận sản phẩm đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm trong quá trình xuất khẩu.

đ) Hỗ trợ đề xuất, lựa chọn các doanh nghiệp cung ứng nguyên liệu, sản phẩm đầu vào có uy tín, thương hiệu tham gia bán sản phẩm trên sàn TMĐT phục vụ nhu cầu sản xuất của các hộ SXNN.

e) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ NN&PTNT phối hợp chặt chẽ với đơn vị đầu mối của Bộ TTTT để thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

## **3. Mời Bộ Công Thương tham gia Kế hoạch để hỗ trợ:**

a) Cung cấp thông tin dữ liệu, phân tích dự báo thị trường, giá thành đối với từng loại sản phẩm nông sản của các địa phương.

b) Cung cấp thông tin phục vụ việc tuyên truyền tiêu thụ sản phẩm nông sản của địa phương trên các kênh thông tin đại chúng để tuyên truyền tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Hỗ trợ sàn TMĐT trong việc thực hiện các thủ tục xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu ra quốc tế, đặc biệt thúc đẩy xuất khẩu thông qua mô hình “TMĐT xuyên biên giới”.

d) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương phối hợp chặt chẽ với đơn vị đầu mối của Bộ TTTT để thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

#### **4. UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

a) Chỉ đạo Sở TTTT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, căn cứ kế hoạch này của Bộ TT&TT, khẩn trương xây dựng, trình UBND Tỉnh/thành phố ban hành văn bản hướng dẫn triển khai kế hoạch của địa phương với các chỉ tiêu cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng và tổ chức thực hiện;

b) Chỉ đạo Sở TT&TT, Sở NN&PTNT, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ TTTT, Bộ NN&PTNT, Bộ Công Thương và sàn TMĐT để thực hiện Kế hoạch.

c) Tổ chức phổ biến, tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho hộ SXNN; Hỗ trợ kết nối hộ SXNN với sàn TMĐT để hướng dẫn tham gia giao dịch trên sàn TMĐT.

d) Cung cấp thông tin mùa vụ, sản lượng thu hoạch, nuôi trồng; thời điểm thu hoạch sản phẩm nông nghiệp.

đ) Cung cấp thông tin, hỗ trợ xác nhận khung giá thu mua sản phẩm nông sản ổn định; xác nhận chủng loại và phẩm cấp sản phẩm nông sản cho sàn TMĐT.

e) Cung cấp danh sách các hộ nông dân trồng nông sản cho 2 sàn TMĐT để hỗ trợ, hướng dẫn đưa sản phẩm lên giao dịch trên các sàn TMĐT.

g) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của tỉnh hỗ trợ, phối hợp với sàn TMĐT giới thiệu sản phẩm, nguyên liệu đầu vào cho hộ SXNN phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

h) Giao Sở TTTT của tỉnh, thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TTTT và các sàn TMĐT triển khai các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn tỉnh, thành phố; trao đổi với các đơn vị chủ trì của Bộ TTTT để thống nhất và trình UBND tỉnh/thành phố phê duyệt các chỉ tiêu cụ thể cho từng nội dung chính của Kế hoạch tại Mục II đối với địa phương và bám sát để thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra; là đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức trên địa bàn Tỉnh để triển khai các nội dung của Kế hoạch nhằm hỗ trợ các hộ SXNN tham gia giao dịch trên các sàn TMĐT.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có chính sách, bố trí nguồn lực để triển khai các hoạt động nhằm hỗ trợ cho các hộ SXNN tham gia giao dịch TMĐT.

#### **5. Sàn TMĐT tham gia Kế hoạch**

a) Báo cáo đề xuất và thống nhất với các đơn vị chủ trì của Bộ TTTT về các chỉ tiêu cụ thể cho từng nội dung chính của Kế hoạch tại Mục II đối với từng địa phương cũng như toàn quốc và bám sát để thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.



b) Đảm bảo về nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ đáp ứng năng lực vận hành của sàn TMĐT phục vụ các hộ SXNN tham gia giao dịch trên sàn TMĐT.

c) Xây dựng tài liệu hướng dẫn các hộ SXNN đăng ký tài khoản và đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT bằng nhiều hình thức khác nhau.

d) Đào tạo, hướng dẫn các hộ SXNN về kỹ năng số và cách thức để có thể sử dụng các thiết bị di động thông minh trong quá trình giao dịch trên sàn TMĐT.

đ) Xây dựng quy trình đóng gói – kết nối – giao nhận để hỗ trợ kỹ thuật tác nghiệp cho hộ SXNN trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT; thống nhất cách thức đóng gói, bảo quản, giao – nhận, bán hàng.

e) Triển khai giải pháp về truy xuất nguồn gốc hàng hóa uy tín trên sàn TMĐT để đảm bảo chất lượng sản phẩm cũng như độ tin cậy của khách hàng khi mua sản phẩm nông sản.

g) Lựa chọn cán bộ trẻ, chuyên nghiệp để đào tạo, hướng dẫn và có cách làm mới, đột phá để hỗ trợ các hộ nông dân tham gia giao dịch điện tử.

h) Đảm bảo cung ứng các nguyên liệu, vật tư đầu vào có thương hiệu và có chính sách ưu đãi cho hộ SXNN phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

i) Nghiên cứu phương án, xây dựng mô hình vận hành sàn SMĐT theo thương mại số, triển khai mô hình sàn trong sàn cho phép phục vụ các cụm dân cư, xã, huyện hoặc các cộng đồng, tập khách hàng riêng, đáp ứng nhu cầu của người dùng nông nghiệp, nông thôn và tối ưu hóa khả năng vận hành của sàn TMĐT để đạt hiệu quả cao hơn.

k) Phối hợp với cơ quan, đơn chức năng của Bộ TTTT; Bộ Công Thương; Bộ NN&PTNT và cơ quan, đơn vị của tỉnh, thành cả nước để thực hiện Kế hoạch.

## **6. Khung nội dung thực hiện Kế hoạch**

Thể hiện dưới dạng biểu đồ tại Phụ lục kèm theo.

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

## Phụ lục Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT

